

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN - BỘ NỘI VỤ

**BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN -
BỘ NỘI VỤ**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 05 tháng 6 năm 2009

Số: 31/2009/TTLT-BNNPTNT-
BNV

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

**hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của
Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản
trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị định số 163/2004/NĐ-CP ngày 07 tháng 9 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh vệ sinh an toàn thực phẩm; Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31

tháng 12 năm 2008 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chất lượng sản phẩm hàng hóa; Nghị định số 79/2008/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2008 của Chính phủ quy định hệ thống tổ chức quản lý, thanh tra và kiểm nghiệm về vệ sinh an toàn thực phẩm;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức và biên chế của Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) như sau:

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Quản lý Chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản là tổ chức trực thuộc

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trong quá trình sản xuất đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu.

2. Chi cục chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và hoạt động của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; đồng thời chịu sự hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Cục Quản lý chất lượng Nông Lâm sản và Thủy sản trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Chi cục có tư cách pháp nhân, con dấu, tài khoản riêng, có trụ sở, kinh phí hoạt động do ngân sách nhà nước cấp theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

2. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, định mức

kinh tế - kỹ thuật đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý được giao.

3. Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hoặc phê duyệt theo thẩm quyền các văn bản cá biệt thuộc chuyên ngành, lĩnh vực công tác thuộc phạm vi quản lý của Chi cục.

4. Chủ trì, phối hợp với Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm trực thuộc Sở Y tế và các tổ chức có liên quan trong công tác quản lý chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối:

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình giám sát về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối trong quá trình trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản, sản xuất muối, thu hoạch, đánh bắt, thu gom, giết mổ động vật, sơ chế, chế biến, bao gói, bảo quản, bán buôn, vận chuyển đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu;

b) Chủ trì tổ chức kiểm tra công nhận điều kiện đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đạt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật địa phương đối với cơ sở chăn nuôi, trồng trọt, nuôi trồng thủy sản, sản xuất muối, khai thác, thu hoạch, thu mua, sơ chế,

chế biến, bảo quản, bán buôn, vận chuyển đến khi thực phẩm được đưa ra thị trường nội địa hoặc xuất khẩu theo phân cấp;

c) Chủ trì tổ chức kiểm tra chứng nhận chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối sản xuất tại các cơ sở trên địa bàn quản lý trước khi đưa ra thị trường ở địa phương theo phân cấp;

d) Chủ trì tổ chức, hướng dẫn thẩm tra, truy xuất nguyên nhân sản phẩm nông lâm sản tiêu thụ trên địa bàn không đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm. Kiến nghị Giám đốc Sở về trách nhiệm của các cơ quan quản lý chất lượng địa phương và đề xuất các giải pháp, biện pháp đảm bảo chất lượng sản phẩm nông, lâm, thủy sản và muối.

5. Giám sát, kiến nghị các giải pháp, biện pháp thực hiện đảm bảo chất lượng trong quá trình sản xuất sản phẩm nông, lâm, thủy sản không dùng làm thực phẩm (phi thực phẩm). Tổ chức kiểm tra, công nhận đủ điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm của cơ sở và chứng nhận chất lượng đối với sản phẩm nông, lâm, thủy sản phi thực phẩm.

6. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý việc đăng ký bản công bố hợp quy của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh theo quy định trong các quy

chuẩn kỹ thuật tương ứng thuộc phạm vi quản lý.

7. Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn lựa chọn, đánh giá đối với tổ chức đủ điều kiện để Sở trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ định tổ chức được quyền chứng nhận sự phù hợp với quy chuẩn kỹ thuật địa phương theo quy định của pháp luật.

8. Thực hiện thanh tra chuyên ngành về chất lượng sản phẩm hàng hóa và điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định. Giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý vi phạm về chất lượng sản phẩm hàng hóa và điều kiện đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối theo quy định của pháp luật.

9. Quản lý tổ chức, hoạt động kiểm nghiệm và hỗ trợ các tổ chức cung ứng dịch vụ công thuộc phạm vi quản lý của Chi cục theo quy định của pháp luật. Chủ trì hoặc phối hợp chỉ đạo, hướng dẫn và đào tạo, tập huấn chuyên môn nghiệp vụ về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm đối với nông, lâm, thủy sản và muối trên địa bàn.

10. Tổ chức điều tra, thống kê và thực hiện chế độ thông tin, báo cáo về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối.

11. Đề xuất các chương trình, dự án đầu tư về lĩnh vực chất lượng, an toàn thực

phẩm nông lâm sản, thủy sản và muối trong phạm vi quản lý. Tham gia thẩm định các dự án quy hoạch, dự án đầu tư có liên quan đến nội dung đảm bảo chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối tại địa phương.

12. Quản lý tổ chức, biên chế, tài chính, tài sản, cán bộ, công chức, viên chức thuộc Chi cục theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Điều 3. Tổ chức và biên chế

1. Lãnh đạo Chi cục:

a) Chi cục có Chi cục trưởng và 01 đến 02 Phó Chi cục trưởng;

b) Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục. Phó Chi cục trưởng chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công;

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ:

Căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm quản lý nhà nước về chất lượng, vệ sinh an toàn thực phẩm nông, lâm, thủy sản và muối ở địa phương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định cụ thể về số lượng và tên gọi các tổ chức của Chi cục, nhưng số lượng không quá 3 phòng được thành lập theo các lĩnh vực công tác: Hành chính - Tổng hợp; Quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản và muối; Thanh tra.

b) Tổ chức sự nghiệp trực thuộc Chi cục:

Căn cứ đặc điểm cụ thể của địa phương, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập đơn vị sự nghiệp trực thuộc Chi cục để thực hiện nhiệm vụ phục vụ quản lý nhà nước của Chi cục và cung ứng dịch vụ công trên địa bàn.

3. Biên chế:

a) Biên chế lãnh đạo và các phòng chuyên môn, nghiệp vụ của Chi cục là biên chế hành chính nằm trong tổng biên chế hành chính của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao. Chi cục trưởng xác định tổng số biên chế theo vị trí việc làm của Chi cục để Giám đốc Sở Nông nghiệp và

Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định, đảm bảo đủ biên chế thực hiện nhiệm vụ được giao;

b) Biên chế sự nghiệp của Chi cục do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quyết định phân bổ trong tổng số biên chế sự nghiệp của Sở được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định việc thành lập và quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và biên chế của Chi cục Quản lý chất lượng Nông lâm sản và Thủy sản theo hướng dẫn tại Thông tư này.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu

trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Thông tư này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực sau bốn mươi lăm ngày, kể từ ngày ký ban hành.

2. Bãi bỏ hướng dẫn về thành lập Chi cục Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản quy định tại điểm a, khoản 2.2, Mục III, Phần I Thông tư Liên tịch số 61/2008/TTLT-BNN-BNV ngày 15 tháng 5 năm 2008 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ để nghiên cứu, giải quyết./.

**BỘ TRƯỞNG
BỘ NỘI VỤ**

Trần Văn Tuấn

**BỘ TRƯỞNG
BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Cao Đức Phát